**Bài 11. DÂN CƯ VÀ ĐẶC ĐIỂM KINH TẾ KHU VỰC NAM Á**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

Trình bày được những đặc điểm nổi bật về dân cư, kinh tế - xã hội của khu vực Nam Á.

**2. Kĩ năng**

Đọc và khai thác kiến thức từ bản đồ phân bố dân cư, phân tích bảng số liệu thống kê về kinh tế khu vực Nam Á.

**II. CHUẨN BỊ CỦA GIÁO VIÊN VÀ HỌC SINH**

**1. Đối với giáo viên**

- Lược đồ phân bố dân cư Nam Á (phóng to).

- Bảng số liệu về diện tích và dân số một số khu vực của châu Á.

- Một số hình ảnh về tự nhiên, kinh tế các nước khu vực Nam Á.

- Máy chiếu (nếu có).

**2. Đối với học sinh**

Sách, vở, đồ dùng học tập.

**III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG HỌC TẬP**

**1. Ổn định lớp và kiểm tra bài cũ**

**Câu 1.** Nam Á có mấy miền địa hình? Nêu rõ đặc điểm của mỗi miền.

**Câu 2.** Nêu đặc điểm khí hậu khu vực Nam Á. Cho biết nhân tố tự nhiên nào ảnh hưởng rõ rệt đến sự phân hóa khí hậu khu vực này?

**2. Tiến trình dạy học**

**DÂN CƯ VÀ ĐẶC ĐIỂM KINH TẾ KHU VỰC NAM Á**

**HOẠT ĐỘNG 1: Tìm hiểu dân cư**

**1. Mục tiêu**

- Kiến thức: Trình bày được những đặc điểm nổi bật về dân cư khu vực Nam Á.

- Kĩ năng: Đọc và khai thác kiến thức từ bảng số liệu, bản đồ phân bố dân cư khu vực Nam Á.

**2. Phương pháp/kĩ thuật dạy học**

Trực quan, giải quyết vấn đề, thuyết trình tích cực

**3. Các bước hoạt động**

| **Hoạt động của giáo viên và học sinh** | **Nội dung chính** |
| --- | --- |
| **Bước 1**  - Quan sát bảng 11.1, kể tên hai khu vực đông dân nhất châu Á.  - Trong hai khu vực đó, khu vực nào có mật độ dân số cao nhất?  (Đề biết được mật độ dân số ta lấy số dân chia cho diện tích).  **Bước 2:** HS trả lời, nhận xét, => GV chuẩn kiến thức.  **Bước 3:** GV yêu cầu HS dựa vào hình 11.1, 10.1 và kiến thức đã học hãy:  - Nhận xét về sự phân bố dân cư khu vực Nam Á.  - Giải thích nguyên nhân về thực trạng phân bố dân cư khu vực Nam Á.  **Bước 4:** HS trả lời, nhận xét, bổ sung; => GV chuẩn kiến thức.  **Bước 5:** GV dùng lời cho HS biết, Nam Á là một trong những cái nôi của nền văn minh Cổ đại và các tôn giáo chính ở khu vực này. | **1: Dân cư**  - Nam Á là một trong những khu vực dân cư tập trung đông đúc nhất châu Á.  - Dân cư Nam Á phân bố không đều, tập trung chủ yếu ở các vùng đồng bằng sông Hằng, dải đồng bằng ven biển chân dãy Gát Tây và Gát Đông, khu vực sườn nam Hi-ma-lay-a.  - Nam Á là một trong những cái nôi của nền văn minh Cổ đại và tôn giáo lớn trên thế giới.  - Dân cư Nam Á chủ yếu theo Ấn Độ giáo và Hồi giáo. |

**HOẠT ĐỘNG 2: Tìm hiểu đặc điểm kinh tế - xã hội**

**1. Mục tiêu**

- Kiến thức: Trình bày được những đặc điểm nổi bật về dân cư khu vực Nam Á.

- Kĩ năng: Quan sát tranh ảnh; phân tích bảng số liệu thống kê về kinh tế khu vực Nam Á.

**2. Phương pháp/kĩ thuật dạy học**

Trực quan, thảo luận, thuyết trình tích cực.

**3. Các bước hoạt động**

| **Hoạt động của giáo viên và học sinh** | **Nội dung chính** |
| --- | --- |
| **Bước 1:** GV giới thiệu sơ lược về lịch sử phát triển ở khu vực Nam Á, cho HS quan sát hình 11.3, 11.4 và rút ra đặc điểm kinh tế chung ở khu vực này.  **Bước 2:** Yêu cầu các cặp dựa vào bảng số liệu: Cơ cấu tổng sản phẩm trong nước (GDP) của Ấn Độ (dưới đây).  - Nhận xét sự chuyển dịch cơ cấu ngành kinh tế của Ấn Độ.  - Cho biết, sự chuyển dịch đó phản ánh xu hướng phát triển kinh tế như thế nào?  - Giải thích nguyên nhân dẫn đến sự chuyển dịch đó.  **Bước 3:** Đại diện vài cặp trả lời, các cặp khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4:** GV chuẩn kiến thức. (tham khảo thêm phụ lục) | **2: Đặc điểm kinh tế - xã hội**  - Các nước trong khu vực có nền kinh tế đang phát triển, hoạt động sản xuất nông nghiệp vẫn là chủ yếu.  - Ấn Độ là nước có nền kinh tế phát triển nhất. Về cơ cấu kinh tế có sự chuyển hướng tích cực:  + Giảm tỉ trọng nông, lâm, ngư nghiệp.  + Tăng tỉ trọng trong lĩnh vực công nghiệp - xây dựng và dịch vụ.  - Nguyên nhân: đất nước giành được độc lập, xây dựng nền kinh tế tự chủ, xây dựng nền công nghiệp hiện đại. |

**HOẠT ĐỘNG NỐI TIẾP**

**1. Củng cố và kiểm tra đánh giá**

**Câu 1.** Hoạt động kinh tế chủ yếu ở khu vực Nam Á là

A. dịch vụ du lịch.

B. sản xuất nông nghiệp.

C. công nghiệp và du lịch.

D. công nghiệp khai thác dầu mỏ.

**Câu 2.** Dân cư Nam Á chủ yếu theo các tôn giáo

A. Hồi giáo và Phật giáo.

B. Phật giáo và Ấn Độ giáo.

C. Ấn Độ giáo và Hồi giáo.

D. Ấn Độ giáo và Thiên Chúa giáo.

**Câu 3.** Tại sao dân cư khu vực Nam Á lại phân bố không đều?

**Câu 4.** Các ngành công nghiệp, nông nghiệp và dịch vụ của Ấn Độ phát triển như thế nào?

**2. Chuẩn bị bài học tiếp theo**

HS chuẩn bị trước ở nhà bài 12.

**PHỤC LỤC**

**Cơ cấu tổng sản phẩm trong nước (GDP) của Ấn Độ**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Các ngành kinh tế | Tỉ trọng trong cơ cấu GDP (%) | | | |
| **1995** | **1999** | **2001** | **2009** |
| Nông - lâm - thủy sản | 28,4 | 27,7 | 25,0 | 17,1 |
| Công nghiệp - xây dựng | 27,1 | 26,3 | 27,0 | 28,2 |
| Dịch vụ | 44,5 | 46,0 | 48,0 | 54,6 |